

SỐ 639

KINH NGUYỆT ĐĂNG TAM-MUỘI

Hán dịch: Đời Cao Tề, Tam tạng Na-liên-đề-da-xá, người nước Thiên Trúc.

QUYỂN 1

Tôi nghe như vậy:

Một thời Bà-già-bà ở tại núi Kỳ-xà-quật, thuộc thành Vương xá, cùng với đại chúng Tỳ-kheo là năm ngàn người và tám mươi na-do-tha Bồ-tát, đều là những vị Nhất sinh bổ xứ, trong đó Bồ-tát Ma-ha-tát A-thị-đa là đứng đầu. Vua Tứ thiên, vua Thích thiên, vua Đại Phạm thiên là chủ của thế giới Ta-bà cùng với chư Thiên phước đức tăng thượng khác, A-tu-la nương oai thế tăng thượng, Long vương, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân... vây quanh trước sau chiêm ngưỡng Đức Như Lai.

Khi ấy trong chúng Bồ-tát có một Bồ-tát tên là Đồng tử Nguyệt Quang, ở trong quá khứ đã từng cúng dường chư Phật, trồng các căn lành, tự biết được kiếp trước, tin thích Đại thừa, an trụ Đại thừa, tương ứng với lòng đại Bi, từ chỗ ngồi đứng dậy bày áo vai phải, gối phải quỳ xuống đất, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nay con có điều muốn thưa hỏi, cúi mong Thế Tôn cho phép, để con được trừ bỏ nghi kết trong lòng.

Phật bảo:

–Này Đồng tử! Tùy ý ông cứ hỏi bất cứ điều gì, ta sẽ giải thích cho, để ông được hoan hỷ. Ta là Bạc Nhất Thiết Trí, Nhất Thiết Tri Kiến, ở trong tất cả pháp có sức vô úy, mà được tự tại và tương ứng với tri kiến giải thoát không chướng ngại.

Này Đồng tử! Như Lai không có điều gì mà không biết, không có điều gì mà không thấy, không có điều gì mà không chứng, không có điều gì mà không phân minh, biết được vô lượng, vô biên thế giới.

Này Đồng tử! chư Phật Thế Tôn đối với tất cả các chỗ thưa hỏi đều có thể tùy thuận giải đáp, khiến mọi người được hoan hỷ.

Bấy giờ Đồng tử dùng kệ để hỏi rằng:

*Các Đức Phật làm những hạnh gì?
Vì hay thương đời phóng quang minh
Có thể đắc trí khó nghĩ bàn
Cúi mong cứu hộ giải thích cho.
Hạnh gì nói được pháp cao này?
Cõi người, Ngưu vương, Thiên cung kính
Trí tối thượng không thể đo lường*

Mong Phật vì con khéo phân biệt.
Con vì tin sâu nên thưa hỏi
Chân thật không có tâm quanh co
Không ai có thể chứng biết con
Chỉ có Nhân Tôn mới thấy rõ.
Con có lạc tâm rộng thù thắng
Sư tử họ Thích biết hạnh con
Tâm con không vướng ngôn ngữ vậy
Mong Phật vì con nói trợ đạo.
Pháp gì hay đưa chư Phật đến
Mà được tăng trưởng trí vô biên
Nơi tất cả pháp đến bờ kia
Mong Phật vì con khéo tuyên nói.
Mong nói pháp hạnh con trưởng dưỡng
Khiến được thành tựu trí minh lợi
Thâm tâm trì giới không hủy phạm
Xa lìa tất cả các sợ hãi.
Làm sao nơi giới mà không bỏ?
Làm sao nơi tuệ mà không giảm?
Làm sao an trụ A-lan-nhã?
Làm sao để được tăng trí tuệ?
Làm sao vào được pháp thắng diệu,
Thích giữ cấm giới không hối hận?
Làm sao với giới không khuyết tổn?
Làm sao để được ba nghiệp tịnh?
Làm sao biết được tánh hữu vi,
Tâm không nhiễm ứ, đến Phật đạo?
Làm sao để được thân nghiệp tịnh,
Làm sao trừ được miêng, ý ác?
Làm sao lìa được tâm tạp nhiễm?
Cúi mong Thế Tôn nói cho con.

Bấy giờ, Phật bảo Đồng tử Nguyệt Quang:

–Nếu Đại Bồ-tát tương ứng với một pháp thì mau chóng được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, các pháp như vậy cũng đều được thành tựu tức khắc. Thế nào là một pháp? Nếu Đại Bồ-tát đối với chúng sinh khởi tâm bình đẳng, tâm cứu hộ, tâm vô ngại, tâm không độc. Đó là tương ứng với một pháp, mau chóng thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, có thể đạt được sự lợi ích của công đức như vậy.

Khi ấy Đức Thế Tôn nói bài kệ:

Nếu ai thọ trì một pháp này
Hay thuận Bồ-tát chánh tu hành
Do nhờ công đức của pháp này
Mau được thành tựu đạo Vô thượng.
Nơi tất cả xứ, tâm vô ngại
Bồ-tát dũng mãnh mới làm được
Không hề khởi tư tưởng yêu ghét

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Như vậy sẽ được diệu công đức.
Nếu có thể tu tâm bình đẳng
Thì sẽ chứng được quả bình đẳng
Pháp hành như vậy đều bình đẳng
Sẽ được tướng bàn chân bằng phẳng.
Người tu bình đẳng lia tâm sân
Hay trừ tất cả phiền não chướng
Do nhân duyên ấy bàn chân bằng
Nên được màu hoa sen dưới chân.
Một mình hiển hiện ở mười phương
Phước đức sáng ngời khắp cõi Phật
Thì được bước lên Tịch diệt địa
Điều phục vô lượng các chúng sinh.*

Này Đồng tử! Đại Bồ-tát đối với tất cả chúng sinh khởi tâm bình đẳng, tâm cứu hộ, tâm vô ngại, tâm không độc, làm con mắt cho thế gian, chứng được Tam-muội, gọi là Tam-muội thể tánh các pháp bình đẳng không hý luận. Từ Tam-muội ấy thành tựu mười pháp. Những gì là mười?

1. Thân giới.
2. Khẩu giới.
3. Ý giới.
4. Nghiệp thanh tịnh.
5. Vượt qua các nhân duyên.
6. Hiểu rõ các ấm.
7. Được cõi nước bình đẳng.
8. Trừ các tướng nhập.
9. Đoạn diệt các ái.
10. Chứng được vô sinh.

Lại có mười pháp:

1. Nhập tánh các pháp.
2. Hiện bày các nhân.
3. Không hoại các quả.
4. Hiện thấy các pháp.
5. Tu tập chánh đạo.
6. Cùng Phật đồng sinh.
7. Trí tuệ sáng thông.
8. Nhận trí ưa thích của chúng sinh.
9. Đạt được Pháp trí.
10. Nhập trí vô ngại biện.

Lại có mười pháp:

1. Trí khéo biết văn tự.
2. Đã vượt qua các Pháp sự.
3. Đắc trí âm thanh.
4. Ở trong cõi giới bình đẳng.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

5. Đắc cõi giới bình đẳng, tâm sinh vui thích.
6. Đắc nơi hỷ phần.
7. Được tâm không quanh co.
8. Oai nghi điều phục.
9. Được tâm chất trực.
10. Nhan sắc không sân hận.

Lại có mười pháp:

1. Mặt thường vui vẻ.
2. Lời nói hòa nhã.
3. Trước tiên luôn thăm hỏi.
4. Thường không làm biếng.
5. Cung kính bậc tôn trưởng.
6. Cúng dường bậc tôn trưởng.
7. Đời sống tri túc.
8. Tu điều thiện không chán.
9. Thanh tịnh sự tà mạng.
10. An trụ nơi thanh vắng.

Lại có mười pháp:

1. Trí an trụ khắp nơi.
2. Chánh niệm không quên.
3. Được trí ấm phương tiện.
4. Trí giới phương tiện.
5. Trí nhập phương tiện.
6. Chứng các thần thông.
7. Diệt các phiền não.
8. Đoạn trừ tập khí.
9. Tâm thường dững mãnh.
10. Trụ nơi pháp quán bất tịnh.

Lại có mười pháp:

1. Biết phương tiện phạm.
2. Đoạn diệt dòng chảy các cõi.
3. Đoạn các kết sử.
4. Đã vượt qua các cõi.
5. Khéo biết kiếp trước.
6. Không nghi nghiệp quả.
7. Tư duy đối với pháp.
8. Mong cầu đa văn.
9. Được trí lanh lợi.
10. Được bậc điều phục.

Lại có mười pháp:

1. Không y lại sự trì giới.
2. Không vọng tưởng phân biệt.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

3. Không có khinh tháo.
4. Trụ nơi không thoái.
5. Xuất sinh pháp lành.
6. Nhàm chán pháp ác.
7. Không tạo phiền não.
8. Không xả bỏ sự học.
9. Phân biệt các thiền định.
10. Được trí ưa thích của tất cả chúng sinh.

Lại có mười pháp:

1. Khéo phân biệt sinh xứ.
2. Được trí cùng tận.
3. Trí khéo biết ngôn ngữ.
4. Xả bỏ duyên tục.
5. Nhàm chán ba cõi.
6. Không khởi tâm hạ liệt.
7. Không đấm trước các pháp.
8. Nhiếp thọ chánh pháp.
9. Thủ hộ chánh pháp.
10. Biết luật phương tiện.

Lại có mười pháp:

1. Diệt trừ các sự tranh cãi.
2. Không chống trái.
3. Không tranh tụng, đánh nhau.
4. Nhẫn bình đẳng.
5. Đắc nhẫn địa.
6. Tự thân nhiếp nơi nhẫn.
7. Khéo chọn các pháp
8. Tâm thích giới đầy đủ.
9. Phương tiện quyết định, khéo hỏi và đáp.
10. Trí khéo phân biệt cú nghĩa.

Lại có mười pháp:

1. Trí phương tiện đối với pháp xuất sinh.
2. Phát sinh trí khéo biết nghĩa và phi nghĩa.
3. Trí về đời trước.
4. Trí về đời sau.
5. Trí hiện tại.
6. Trí ba đời bình đẳng.
7. Trí khéo biết tam luân.
8. Tâm an trụ.
9. Thân an trụ
10. Khéo gìn giữ oai nghi.

Lại có mười pháp:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

1. Không hủy hoại oai nghi.
2. Phân biệt oai nghi.
3. Oai nghi đoan nghiêm, tao nhã.
4. Khéo hiểu và nói về nghĩa lý.
5. Đắc thế trí.
6. Thích bố thí, không xan tham.
7. Tự tay bố thí.
8. Thường bố thí không ngừng.
9. Cho tất cả.
10. Có tâm xấu hổ.

Lại có mười pháp:

1. Có tâm biết thẹn.
2. Xả bỏ tâm ác.
3. Không bỏ hạnh Đầu-đà.
4. Đối với đức tin không hề bị che lấp.
5. Thường hành hỷ hạnh.
6. Đem chỗ mình ngồi dâng cho các bậc tôn trưởng.
7. Xả bỏ tâm kiêu mạn.
8. Khéo nhiếp tâm.
9. Khéo biết tâm tương ứng.
10. Khéo biết tâm sinh khởi.

Lại có mười pháp:

1. Khéo biết nghĩa trí.
2. Khéo biết pháp trí.
3. Xa lìa vô trí.
4. Khéo nhập vào tâm vi tế.
5. Biết tự tánh của tâm.
6. Khéo biết pháp phương tiện tối lui.
7. Khéo biết tất cả trí ngôn ngữ.
8. Khéo đắc từ ngữ sai biệt vô ngại.
9. Đắc trí phương tiện quyết định nghĩa.
10. Xả bỏ điều chẳng phải nghĩa lý.

Lại có mười pháp:

1. Thân cận người lành.
2. Cùng làm việc với họ.
3. Nghe theo lời dạy của họ.
4. Xa lìa người ác.
5. Thông suốt việc tu thiện.
6. Không đấm trước thiên vị.
7. Thần thông du hý.
8. Đạt được trí thế gian.
9. Xa lìa sự phô trương giả danh.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

10. Không chán lìa hữu vi.

Lại có mười pháp:

1. Được lợi không mừng.
2. Gặp suy thoái không buồn.
3. Được khen không vui.
4. Bị chê không lo.
5. Được tôn vinh vẫn không thích.
6. Bị hủy báng vẫn không nản.
7. Không khổ.
8. Không vui.
9. Không thân cận người tại gia.
10. Không ở trong Tăng chúng.

Lại có mười pháp:

1. Bỏ sự không cung kính.
2. Thực hành sự cung kính.
3. Đầy đủ lễ nghi.
4. Bỏ tâm không lễ nghi.
5. Không bị nhiễm ô nhà thế tục.
6. Gìn giữ Phật pháp.
7. Yên lặng, ít nói.
8. Lời nói, hành động không thô tháo.
9. Cung người đàm luận, khéo dùng phương tiện.
10. Hàng phục các oán thù.

Lại có mười pháp:

1. Khéo biết thời tiết.
2. Đối với các người phạm phu có tướng không thể biết
3. Không khởi tâm khinh người nghèo hèn.
4. Có người xin liền cho.
5. Với các người nghèo khổ cứ để họ xin, đừng gây chướng ngại.
6. Không khởi tâm ghen ghét người phá giới.
7. Có ý nghĩ muốn cứu người khác.
8. Khéo biết việc mình làm.
9. Nhiếp thọ chánh pháp.
10. Xả bỏ của cải.

Lại có mười pháp:

1. Không kinh doanh, tích tụ.
2. Khen ngợi người trì giới.
3. Chê trách người phạm giới.
4. Cung kính sự phụng trì giới, không có tâm đối láo.
5. Tất cả vật sở hữu đều có thể đem cho.
6. Thành tâm khuyến thỉnh.
7. Nói thế nào làm thế ấy.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

8. Tôn thờ người trí.
9. Đối với các pháp quyết định, hết lòng ưa thích tu hành.
10. Được trí ví dụ.

Lại có mười pháp:

1. Phương tiện đối với đời trước.
2. Lấy việc tu thiện làm đầu.
3. Có các phương tiện.
4. Đoạn trừ các tướng
5. Xả bỏ các tướng.
6. Khéo biết sự tướng.
7. Hay diễn nói các kinh.
8. Khéo đắc phương tiện nơi các việc thuận, nghịch.
9. Quyết định đối với chân lý.
10. Chứng được giải thoát.

Lại có mười pháp:

1. Lời nói chân thật, ngay thẳng.
2. Hiện lộ trí tự tánh.
3. Lời nói không nghi ngờ
4. Đưa tướng về không.
5. Tu nơi Vô tướng.
6. Biết tánh Vô nguyện.
7. Đắc bốn Vô úy.
8. Kiên cố đối với giới.
9. Nhập vào chánh đạo tròn đủ.
10. Đạt được trí tuệ.

Lại có mười pháp:

1. Buộc tư tưởng vào một duyên.
2. Ít bận tâm về người thân.
3. Không khởi tâm ô trược.
4. Xả bỏ các kiến.
5. Đắc Đà-la-ni.
6. Đắc trí.
7. Đắc sự sáng suốt.
8. An trụ.
9. Trụ trì.
10. Chánh cần.

Này Đồng tử! Đó gọi là Đại Bồ-tát từ Tam-muội các pháp thể tánh bình đẳng không hỷ luận ấy, thành tựu các công đức lợi lạc như vậy.

Này Đồng tử! Tam-muội như vậy gọi là nhân, gọi là tương ưng, gọi là giáo huấn, gọi là pháp môn, gọi là làm, gọi là đạo hạnh, gọi là không nghi, gọi là Đạo sư, gọi là hành thuận nhẫn, gọi là nhẫn địa, gọi là trừ bỏ sự không nhẫn, gọi là trí địa, gọi là xa lìa vô tri, gọi là kiến lập nơi trí, gọi là phương tiện địa, gọi là Bồ-tát du hành, gọi là thân

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

cận thắng tướng phu, gọi là xa lìa kẻ ác, gọi là Như Lai nói về Phật địa, gọi là người trí tùy hỷ, gọi là kẻ ngu vứt bỏ, gọi là Thanh văn khó biết, gọi là không phải địa vị của ngoại đạo, gọi là chỗ thâm nhiếp của Như Lai, gọi là chỗ rõ biết của Đấng Thập Lực, gọi là chư Thiên cúng dường, gọi là Phạm vương lễ bái, gọi là Đế Thích đi theo sau, gọi là rồng, thần cúi lạy, gọi là Dạ-xoa tùy hỷ, gọi là Khẩn-đà-la khen ngợi, gọi là Ma-hầu-la-già xưng dương, gọi là chỗ tu của Bồ-tát, gọi là chỗ mong cầu của bậc trí, gọi là được đạo Vô thượng, gọi là chẳng phải bố thí tài vật, gọi là thuốc trừ bệnh phiền não của chúng sinh, gọi là kho trí, gọi là Biện tài vô tận, gọi là xuất sinh các lời dạy, gọi là trừ các bệnh khổ, gọi là biết ba cõi, gọi là thuyền bè đưa người, gọi là thuyền chở qua bốn dòng nước, gọi là phát sinh danh dự, gọi là Như Lai tán thán, gọi là sự lợi ích của Như Lai, gọi là hào quang khen ngợi của Đấng Thập Lực, gọi là xuất sinh đạo đức của Bồ-tát, gọi là lòng Từ diệt trừ sự tức giận, gọi là lòng Bi dứt trừ sự náo hại, gọi là tâm hoan hỷ tịch tĩnh, gọi là người xả bỏ buồn rầu, gọi là hơi thở sống động của người Đại thừa, gọi là có thể rống tiếng sư tử, gọi là Phật đạo, gọi là tất cả Pháp ấn, gọi là dẫn đạo Nhất thiết trí, gọi là khu vườn du hý của Bồ-tát, gọi là sự phá tan ma quân, gọi là đường an toàn, gọi là thành tựu các nghĩa tốt lành, gọi là ngăn chặn kẻ thù địch, gọi là dùng pháp hàng phục oán thù, gọi là sự vô úy chân thật, gọi là sức mạnh không vọng cầu như thật, gọi là cội gốc của mười tám Bất cộng pháp, gọi là trang nghiêm Pháp thân, gọi là oai lực của các hành, gọi là trang nghiêm Phật tuệ, gọi là bỏ các trói buộc của ái, gọi là trưởng tử của Phật vui mừng, gọi là trí Phật tròn đủ, gọi là không phải địa vị của Bích-chi-phật, gọi là tâm thanh tịnh, gọi là thân thanh tịnh, gọi là thành tựu giải thoát, gọi là không có các tạp dục, gọi là không có các tạp nhiễm, gọi là không phải địa vị ngu si, gọi là trí A-hàm, gọi là có thể sinh khởi các kỹ thuật, gọi là trừ các vô minh, gọi là giải thoát tròn đầy, gọi là sự vui mừng của người thiên định, gọi là con mắt cần thiết để người thấy, gọi là thần thông du hý, gọi là có thể hiện bày thần túc, gọi là Văn trì Đà-la-ni, gọi là nhớ nghĩ và thọ trì không quên, gọi là sự gia trì của chư Phật, gọi là phương tiện của Đạo sư, gọi là sự không tương ưng, vi tế khó biết, gọi là xả bỏ văn tự, gọi là biết sâu nghĩa trí, gọi là trí của tri kiến, gọi là trí phân biệt, gọi là trí bất khả ngôn thuyết, gọi là trí có thể điều phục sự sai, gọi là trí người chất trực, gọi là trí thiếu dục, gọi là tinh tấn nhiếp trì, gọi là có thể gìn giữ không quên, gọi là có thể tiêu trừ các khổ, gọi là các pháp vô sinh, gọi là một lời diễn thuyết có thể biết được sự sinh diệt trong các loài. Đó gọi là Tam-muội tất cả pháp thể tánh bình đẳng không hý luận.

Khi Phật nơi pháp môn này, trong hội có tám mươi na-do-tha người, trời được Vô sinh pháp nhãn, chín mươi hai na-do-tha trời, người được Nhãn tùy âm thanh, bảy mươi sáu na-do-tha người, trời được Thuận nhãn, sáu vạn người, trời được xa lìa trần cấu được Pháp nhãn thanh tịnh, một ngàn vị Tỳ-kheo hết các hữu lậu, tâm được giải thoát, hai trăm năm mươi Tỳ-kheo-ni hết các hữu lậu, tâm được giải thoát, năm trăm Ưu-bà-tắc được quả A-na-hàm, tám trăm Ưu-bà-di được quả Tư-dà-hàm.

Bấy giờ tam thiên đại thiên thế giới chấn động sáu cách, đó là: Động biến động, đẳng biến động; dũng biến dũng, đẳng biến dũng; khởi biến khởi, đẳng biến khởi; hống biến hống, đẳng biến hống; chấn biến chấn, đẳng biến chấn; giác biến giác, đẳng biến giác.

Vọt lên ở Đông thì chìm mất ở Tây; vọt lên ở Tây thì chìm mất ở Đông; vọt lên ở Nam thì chìm mất ở Bắc; vọt lên ở Bắc thì chìm mất ở Nam; vọt lên ở giữa thì chìm mất ở một bên; vọt lên ở một bên thì chìm mất ở giữa. Nhờ pháp lực nên bỗng nhiên khởi

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

lên ánh sáng chưa từng có, có thể chiếu sáng ở những nơi tăm tối xa xôi, cho đến địa ngục A-tỳ, không chỗ nào không rực sáng.

Lúc ấy, khoảng giữa núi Thiết vi của thế giới, chúng sinh tăm tối lại được thấy nhau, thấy đều kinh ngạc nói rằng:

–Tại sao ở đây bỗng nhiên có những người này?

Bấy giờ Đức Thế Tôn nói bài kệ:

*Ta nhớ kiếp xưa sáu vạn Phật
Vốn sống ở tại núi Kỳ-xà
Khi ta cầu đạo thời quá khứ
Theo các Thế Tôn nghe định này.
Lúc đó sáu ức Phật sau cùng
Vì thế gian nên phóng ánh sáng
Tên là Phật Ta-la Thọ Vương
Ta theo vị ấy hỏi định này.
Lúc ấy ta sinh dòng Sát-lợi
Là Bạc Tối Tôn giữa các vua
Có đến năm trăm các người con
Đầy đủ tất cả các tài nghệ.
Lúc ta là Vô Thượng Tôn ấy
Tạo dựng Già lam đến ức kiếp
Toàn dùng đại chiên-đàn thắng diệu
Xen lẫn vàng bạc và các báu.
Lúc ta làm vua, người yêu kính
Tên là vua Tỳ-sa-mô-đạt
Rộng bày nhiều thứ cúng dường Phật
Trọn một vạn tám trăm ức năm.
Lúc đó Lương Túc Tôn tối thắng
Danh hiệu là Ta-la Thọ Vương
Trong suốt bảy ức sáu ngàn năm
Sống ở thế gian hoằng hóa đạo.
Có tám mươi ức các Thanh văn
Ba Minh, sáu Thông thường tại định
Thân cuối cùng ở trong lậu tận
Thánh chúng như vậy không hủy báng.
Ta dâng các thứ thật tối thắng
Cúng dường bậc độ các ác thú
Vì muốn lợi ích các người, trời
Cho nên mới cầu Tam-muội này.
Ta cùng vợ con đều xuất gia
Giữ lời Phật dạy không ai bằng
Trong một ngàn bốn vạn ức năm
Ta thường thưa hỏi Tam-muội này.
Tám vạn na-do kệ xưng tán
Kệ tụng khác nhau tám ức triệu
Phật ấy đem ra dạy mọi người*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Một phẩm duy nhất luận định này.
Đầu, mắt, tay chân cùng vợ con
Các thứ trân bảo và ẩm thực
Tất cả của cải đều bỏ hết
Vì để cầu Tam-muội như vậy.
Nhớ xưa trăm ức các Như Lai
Lại có hằng hà sa số Phật
Chư Phật sống tại núi Kỳ-xà
Tuyên thuyết định thắng tịch như vậy.
Đồng một danh hiệu là Thích-ca
Con Phật đồng tên La-hầu-la
Thị giả đồng tên là Hoan Hỷ
Vương thành đồng tên Ca-tỳ-la.
Bậc trí tuệ đệ nhất ở đời
Đồng tên Mục-liên, Xá-lợi-phất
Thế giới cùng tên là Ta-bà
Chư Phật đều sinh đời ác trước.
Ta dùng phẩm vật dâng Thế Tôn
Vì muốn thực hành hạnh Bồ-đề
Các vật cúng dường đều dâng lên
Vì muốn trì tụng chánh định này.
Phát tu thắng hạnh được định này
Đắc định này hành dụng vô lượng
Bậc an trụ tất cả đức hạnh
Được Tam-muội này chẳng khó khăn.
Không đắm các vị, lìa náo động
Không gần thế tục, không ganh ghét
An trụ đại Bi, lìa sân hận
Được Tam-muội này chẳng khó khăn.
Xa tục không sợ mất lợi danh
Thanh tịnh tà mạng không phiền não
Với giới trong sáng không sợ hãi
Được Tam-muội này đâu khó khăn.
Tinh tấn, dũng mãnh thường không nghỉ
Ưu thích nhàn tịnh hành Đầu-đà
An trụ vô ngã, diệu pháp nhẫn
Được Tam-muội này đâu khó khăn.
Khéo điều phục tâm không hý luận
An trụ oai nghi, tất cả hạnh
Thích hành bố thí không keo kiệt
Được Tam-muội này đâu khó khăn.
Các tướng tốt đẹp của Như Lai
Cùng với mười tám pháp Bất cộng
Lực, Vô úy thấy được không khó
Bởi hay thọ trì định này vậy.

Mắt Phật nhìn thấy các chúng sinh
Giả sử một lúc đều thành Phật
Mỗi Đức Phật ấy có thọ mạng
Ngàn vạn ức kiếp khó nghĩ được.
Mỗi Phật đều có vô lượng đầu
Giống như số cát trong biển cả
Mỗi đầu đều có vô lượng lưỡi
Số lượng cũng như cát đại hải.
Cứ mỗi một lưỡi đều xưng dương
Công đức một bài kệ trì định
Nói một phần nhỏ không hết được
Hướng chi biên chép và thọ trì.
Nếu có thuận định, đức Đầu-đà
Thiên, A-tu-la, Quỷ hộ trì
Và các vị vua thường theo hầu
Do trì tịch định khó thấy này.
Vì có vô biên vô ngại biện
Tuyên thuyết vô lượng trăm ngàn kinh
Trong mọi thời gian thường không dứt
Vì trì kinh này, nghe tạng này.
Nếu muốn được thấy Phật Di-đà
Cùng với thế giới an lạc kia
Sau này đời ác rất đáng sợ
Cần phải nghe trì Tam-muội này.
Ta nay vì ông mà phó chúc:
Nhân Trung Tôn ta, tự khuyên ông
Sau ta Niết-bàn, lúc mặt thế
Phải nên nghe, trì Tam-muội này.
Tất cả chư Phật ở mười phương
Trong đời quá khứ và hiện tại
Các vị đều học Tam-muội này
Được đến vô vi, Phật Bồ-đề.

Này Đồng tử! vì nghĩa này nên nếu có Đại Bồ-tát, muốn ở trong công đức chân thật của Như Lai mà khai thị biện thuyết nghĩa lý của danh hiệu không thể cùng tận. Tất cả những điều được Phật nói ra, nay người phải nên đọc tụng thọ trì, vì người khác rộng nói Tam-muội như vậy.

Này Đồng tử! Sao gọi là công đức chân thật của danh hiệu Như Lai? Nếu Đại Bồ-tát trụ nơi thanh vắng, hoặc nơi nhàn tịnh dưới gốc cây, một mình ngồi im lặng, phải học như vậy: Đức Như Lai, Bạc Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thế, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn, tích tập công đức thắng diệu của Như Lai, tu các thiện căn mà không hoại mất, dùng sức đại nhẫn, được các tướng tốt và các vẻ đẹp để tự trang nghiêm thân, là sắc khả ái thuộc loại bậc nhất, người xem không chán, kính tin, yêu thích. Với các bậc trí tuệ không ai có thể hơn được, năng lực chẳng thể hoại, hóa độ các chúng sinh, là cha của Bồ-tát, vua của Hiền thánh, là Đạo sư hướng tới Niết-bàn, trí tuệ vô biên, biện tài vô

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

lượng, Phạm âm thanh nhã, âm thanh lời lẽ thông suốt, tướng tốt hy hữu. Người có mắt chiêm ngưỡng, tùy ý quán nhìn, muốn không xem nữa nhưng vẫn không được. Được thân không ai bằng, không bị dục nhiễm, không bị sắc nhiễm, hơn cả vô sắc giới, xa lìa các khổ, vứt bỏ các pháp, giải thoát các cõi, chẳng nhập tương ứng, đoạn trừ các trói buộc, sạch hết khát ái, vượt qua bốn dòng sông, trí tuệ tròn đầy, an trú Niết-bàn, ở nơi thật tế.

Này Đồng tử! Đó là ta nói rõ công đức chân thật của Như Lai. Đại Bồ-tát trú nơi Tam-muội ấy thì có thể đạt được công đức chân thật của Như Lai. Nếu mở bày và diễn nói về danh nghĩa của nó thì không bao giờ cùng tận tất cả những điều chư Phật nói ra.

Bấy giờ Đức Thế Tôn nói bài kệ:

*Nơi vô lượng số trong ngàn kiếp
Công đức Như Lai khó nói hết
Từ lâu huân tập nhiều thiện căn
Để cầu được thắng định như vậy.
Thân mỹ nữ trang nghiêm vi diệu
Sắc đáng yêu tối thượng lạ lùng
Xưa ta quyết thí, lòng không dối
Để cầu được thắng định như vậy.
Bỏ cả tài sản và tôi tớ
Ma-ni đại bảo và vàng bạc
Dùng tâm thắng thượng mà bố thí
Vì để cầu Tam-muội như vậy.
Dùng ngọc báu ma-ni, anh lạc
Mão trời, ấn tay và dây vàng
Xưa từng dâng thí các Đạo Sư
Để cầu được thắng định như vậy.
Các diệu hương hoa, vô lượng quả
Đều là hương Kiên-đà-bà-sư
Ta dùng hoa ấy rải tháp Phật
Tâm thắng diệu, thuần chí tăng thượng.
Ta dùng vô lượng các pháp thí
Hoan hỷ khai đạo các chúng sinh
Với các danh văn và lợi dưỡng
Ta không hề khởi tâm nơi ấy như vậy.
Xưa ta huân tập đức Đầu-đà
Một mình dưới cây, im không nói
Từ bi vô lượng thương chúng sinh
Để cầu quả Bồ-đề vô thượng.
Với người đồng giới không cạnh tranh
Thường nói yêu thương, giọng êm dịu
Ngôn từ nhỏ nhẹ, người thích nghe
Mọi người nhìn thấy không nhàm chán.
Sống ở Tha-xá-ly-gia-xan
Vô lượng ức đời không ganh ghét
Hoan hỷ, thường tự đi khắp thực*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Các nơi mời thỉnh đều vớt bỏ.
Nếu ai nghe nhiều, hay thọ trì
Nơi bốn câu kệ Tam-muội này
Như vậy tức là cúng dường ta
Đem tâm thù thắng mà tôn kính.
Xưa ta hành các thứ bố thí
Với giới mãi mãi không vi phạm
Dùng vô lượng thứ cúng dường Phật
Để cầu mong tịch định như vậy.
Ta ở trong vô lượng thế giới
Đầy ngọc Ma-ni đem thí khắp
Nghe Tam-muội này trì bài kệ
Phước ấy lớn hơn không thể lường.
Nếu có tất cả các loại hoa
Và các diệu hương rất hy hữu
Cúng dường tất cả các Như Lai
Thích tu thiện căn vô lượng kiếp.
Các kỹ nhạc có trên thế gian
Ẩm thực ngon bổ và y báu
Tâm tăng thượng trong vô lượng kiếp
Thường đem cúng dường các Thập Lực.
Nếu ai hưng khởi nguyện Bồ-đề
Sẽ được Đại Pháp vương vô thượng
Nếu ai với kinh Tam-muội này
Nghe một bài kệ, phước hơn kia.
Trong dòng sông Hằng bao nhiêu cát
Bao nhiêu kiếp số nói lợi ấy
Phô diễn đức ấy không cùng tận
Nhờ thọ trì vô lượng phước định.

Này Đồng tử! Chính vì nghĩa này nên Đại Bồ-tát cần phải chí tâm thọ trì, đọc tụng, diễn thuyết cho người khác, phân biệt, hiển bày, giáo hóa rộng khắp, cho chúng sinh tu Tam-muội này.

Bấy giờ Đức Thế Tôn liền nói bài kệ:

Chỗ Phật kia ta nghe như vậy
Được lợi ích vô thượng thắng diệu
Cho nên nay ta nói cho ông
Thắng Tam-muội chư Phật từng nói.
Chỗ bảy ức ba ngàn vạn Phật
Thời quá khứ ta từng cúng dường
Tất cả các Đức Như Lai ấy
Cũng nói Tu-đa-la như vậy.
Nhờ đó mới vào tâm đại Bi
Cho nên nói rõ Tam-muội này
Nếu có người tập học, nghe nhiều
Được trí Như Lai sẽ không khó.

Nếu có thể vào thời mạt thế
Đạo sư thế gian đã diệt độ
Có kẻ báng pháp, Tỳ-kheo ác
Với người đa văn, không ưa thích.
Tuy nói giới pháp để mutu sinh
Nhưng mình không thích hành giới pháp
Tuy nói thiền định để mutu sinh
Nhưng mình không thích hành thiền định.
Tuy nói trí tuệ để mutu sinh
Nhưng mình không thích hành trí tuệ
Tuy nói giải thoát để mutu sinh
Nhưng mình không thích hành giải thoát.
Tuy nói tri kiến để mutu sinh
Nhưng mình không thích hành tri kiến
Như người miệng nói hương chiên-đàn
Là hương tối thượng trong các hương
Có người hỏi kẻ nói hương ấy:
“Ông biết thứ hương ông đã nói?”
Đáp rằng: “Tôi thật không nghe hương
Chỉ nhờ nói hương để mutu sống.”
Sau Phật diệt độ, đời ác thế
Có các Tỳ-kheo không giữ giới
Chỉ nói giới pháp để mutu sinh
Tự mình không thể hành giới pháp.
Sau Phật diệt độ, đời ác thế
Có các Tỳ-kheo không thiền định
Tuy nói pháp định để mutu sinh
Tự mình không thể hành pháp định.
Sau Phật diệt độ, đời ác thế
Có các Tỳ-kheo không pháp tuệ
Tuy nói pháp tuệ để mutu sinh
Tự mình không thể hành pháp tuệ.
Sau Phật diệt độ, đời ác thế
Có các Tỳ-kheo không giải thoát
Tuy nói giải thoát để mutu sinh
Tự mình không thể hành pháp giải thoát.
Sau Phật diệt độ, đời ác thế
Có các Tỳ-kheo không tri kiến
Tuy nói tri kiến để mutu sinh
Tự mình không hành pháp tri kiến.
Ví như kẻ nghèo bị người khinh
Sau đó phú quý người cung kính
Người, Trời, Rồng, Quỷ, CITU-bàn-trà
Quyết không cúng dường người không định.
Nếu được Tam-muội vì diệu địa

*Bậc trí liền được kho trí rộng
Được các hàng trời, người cung kính
Hay dùng thượng thí, cho chúng sinh.
Ta nghe được lợi ích như vậy
Hết sức cao tột, Phật nói ra
Thân thuộc, tài sản đều xả hết
Vì muốn nghe nói Tam-muội này.
Đồng tử Nguyệt Quang tâm hoan hỷ
Chấp tay hướng Phật nói lời rằng:
“Sau khi Phật tiên đã diệt độ
Con xin hộ trì thắng pháp Phật.
Với thân mạng mình hay thí xả
Cùng các thú vui ở thế gian
Sau này đời ác thật hãi hùng
Con hộ trì định thắng diệu này.
Con thấy thế gian khổ vô lượng
Khởi tâm đại Bi mà cứu họ
Với họ, lại khởi tâm đại Bi
Nói họ nghe thắng Tam-muội này”.
Trong chúng, năm trăm người đều đứng
Cũng xin hộ trì Tam-muội này
Khi ấy Đồng tử là thượng thủ
Cùng trì Tam-muội thù thắng này.*

Bấy giờ Đồng tử Nguyệt Quang bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Gọi Tam-muội ấy thế nào cho đúng?

Phật bảo:

–Này Đồng tử! Hãy lắng nghe! Hãy lắng nghe! Ta sẽ nói cho. Đó là:

1. Có thể vắng lặng nơi tâm.
2. Tâm không khởi lên.
3. Trí không hòa hợp.
4. Bỏ gánh nặng xuống.
5. Được trí Như Lai.
6. Thành oai lực của Phật.
7. Điều trị sự đăm trước dục.
8. Diệt trừ sân nhuế.
9. Đoạn trừ ngu si.
10. Trụ tâm tương ứng.
11. Xả tâm không trụ.
12. Ưa thích thiện pháp.
13. Tước đoạt hữu vi.
14. An trụ chánh tín.
15. Đêm vẫn tỉnh thức.
16. Không bỏ thiền định.
17. Tăng trưởng thiện căn.

18. Không thích sự sinh.
19. Không tạo các nghiệp.
20. Không chấp nội nhập.
21. Không chấp ngoại nhập.
22. Không khen thân mình.
23. Không chê người khác
24. Không ở nhà thế tục.
25. Giới hạnh thuần thực.
26. Không khinh chê ai.
27. Có đại phước đức.
28. Tự tri.
29. Không khinh tháo.
30. An trụ oai nghi.
31. Bỏ lời nói thô ác.
32. Không có tâm sân hận.
33. Cứu hộ mọi người.
34. Che chở Thiện tri thức.
35. Hộ trì lời bí mật.
36. Không sinh tâm độc hại đối với các chúng sinh.
37. Không não loạn người trì giới.
38. Luôn nói lời êm dịu.
39. Không nương vào ba cõi.
40. Thuận nhẫn nơi Nhất thiết trí.

Bấy giờ Đức Thế Tôn nói bài kệ:

*Ta đã từng mở cửa cam lồ
Ta đã nói tự tánh các pháp
Ta đã chỉ lối làm sinh tử
Ta mở bày lợi ích Niết-bàn.
Ta đã dạy lìa ác tri thức
Phải thường thân cận Thiện tri thức
Lìa các huyên não, ở tịch tĩnh
Thường tu tâm Từ không gián đoạn.
Phải thường hộ trì giới thanh tịnh
Hoan hỷ ưa thích hạnh Đầu-đà
Nếu thường huân tập nơi tuệ xả
Được Tam-muội này sẽ không khó.
Người ấy hay được tịch diệt địa
Quyết không rơi vào hàng Thanh văn
Nhất định sẽ chứng trí tuệ Phật
Liên được vô lượng công đức Phật.
Thấy các chúng sinh có trí tuệ
Vì họ chỉ bày, thuyết Phật tuệ
Nếu ai hay cầu trí vô thượng*

Được Tam-muội này đâu có khó.
Hoặc vì ăn, khởi tâm ganh ghét
Nên biết ăn rồi, thành bất tịnh
Dụng công vô lượng mới được thành
Nếu quán sâu vậy mới đắc định.
Không vật nào đem định này tới
Chỉ do tịnh giới mới sinh ra
Thể tánh chư pháp thường tịch diệt
Phàm phu vô trí không thể hiểu.
Nếu ai trụ tâm nơi tịch định
Người ấy luôn luôn thường có Phật
Nhân tôn hằng thấy các chúng sinh
Thường tu định tịch diệt như vậy.
Nhớ nghĩ tướng tốt, đức hạnh Phật
Hay khiến các căn không loạn động
Tâm không mê loạn hợp với pháp
Được nghe, được trí như biển cả.
Bậc trí trụ nơi Tam-muội này
Nhiếp niệm hành nơi chỗ kinh hành
Hay thấy ngàn ức chư Như Lai
Cũng gặp vô lượng hằng sa Phật.
Nếu người trong tâm có mê hoặc
Ở trong Phật pháp bị hạn lượng
Ở trong vô lượng không hạn lượng
Các Đức Như Lai khó nghĩ bàn.
Tất cả thế gian không ai bằng
Huống lại có người hơn người ấy
Các trí, các đức đều tương ứng
Người ấy không nghi sẽ thành Phật.
Được thân Như Lai sắc vàng tía
Tất cả đoan trang để gần đời
Duyên nơi tâm an trụ như vậy
Mới gọi là Bồ-tát đắc định.
Nhờ nương tướng Phật là hữu tác
Hay trừ tất cả tướng hữu tướng
Sau đó an trụ nơi vô tướng
Mới thấu đạt được các pháp không.
Có thể an trụ nơi Pháp thân
Biết tất cả hữu nhưng vô hữu
Đã tu tập tướng vô hữu rồi
Sau đó quán Phật không sắc thân.
Nay ta vì ông nên khéo nói
Người người hướng đến chỗ như vậy
Nghĩa là giác biết các sự duyên
Vô lượng suy nghĩ thường không dứt.

Nếu ai hay sinh tâm như vậy
Niệm tướng tốt và trí tuệ Phật
Người có thể tu niệm như vậy
Một lòng hướng về không thoái chuyển.
Hoặc đi, hoặc ngồi, hoặc kinh hành
Không nghỉ hoặc nơi trí chú Phật
Được không nghỉ rồi phát nguyện rằng:
Khiến con được Phật Tam Giới Tôn
Chắc sẽ gặp được các Như Lai
Vào trong Phật pháp được phân minh
Nơi Tam-muội này mà khởi lên
Cúi đầu đánh lễ mười phương Phật
Thân, miệng và ý đều thanh tịnh
Tán thán chú Phật thường không dứt.
Thường tu như vậy nhớ tướng Phật
Ngày đêm hằng thấy các Như Lai.
Gặp lúc sắp chết, bệnh ngặt nghèo
Bệnh đau bức bách không chịu nổi
Niệm Phật Tam-muội thường không xả
Không để khổ thống đoạt nhất tâm.
Người ấy vì tự biết pháp này
Nên biết tất cả các pháp không
Nhờ trụ các giáo môn như vậy
Với Bồ-tát hạnh không chán ghét.
Được nghe lợi ích như vậy rồi
Câu trí vô đẳng của Như Lai
Sau đó không sinh tâm hối tiếc
Bồ-đề tối thượng không đạt được.
Nay ta vì ông nói vô lượng
Ông đối pháp này nếu không thành
Như người tuy giữ thuốc diệu mầu
Tự thân mình bệnh không thể trị.
Cho nên cần phải biết lựa chọn
Nghĩa là cầu Tam-muội thù thắng
Giới, văn, bố thí thường tu tập
Được Tam-muội này sẽ không khó.

